

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
VẬT LIỆU DỆT MAY**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may**

**Năm 2022**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may

1. Tên học phần: Vật liệu dệt may
2. Mã học phần: CNDM 005
3. Số tín chỉ: 2 (2,0)
4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 2
5. Phân bổ thời gian
  - Lên lớp: 30 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành
  - Tự học: 60 giờ
6. Điều kiện tiên quyết: Không

### 7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0979184365	nthien.1981@gmail.com
2	ThS. Phạm Thị Kim Phúc	0972942093	phamthikimphuc1980@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hằng	0975304003	Hangcnm82@gmail.com
4	ThS. Đỗ Thị Làn	0971520980	dothilan1980@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cấu tạo và tính chất của một số nguyên liệu dệt. Ngoài ra cung cấp những kiến thức về cấu trúc, tính chất của vải dệt thoi, dệt kim, vải không dệt và phụ liệu may. Từ đó giúp sinh viên biết nguồn gốc của nguyên liệu dệt, biết phân biệt và lựa chọn nguyên phụ liệu phù hợp với sản phẩm may.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo.

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Phân tích được đặc điểm, tính chất, phạm vi ứng dụng các loại phụ liệu may.	4	[1.2.1.2a]
MT1.2	Phân biệt được một số loại xơ, sợi, vải.	4	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Vận dụng kiến thức về vật liệu thiết kế các sản phẩm quần áo thông dụng và thời trang.	3	[1.2.2.1]

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
MT2.2	Xây dựng quy trình hoàn tất sản phẩm may cho từng loại nguyên phụ liệu.	3	[1.2.2.2]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, điều phối, quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

CĐR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Vận dụng kiến thức hiểu biết xã hội và ngoại ngữ về vật liệu dệt may để học tập nâng cao trình độ.	3	[2.1.2]
CĐR1.2	Nhận biết được cấu trúc, tính chất của vải.	4	[2.1.4]
CĐR1.3	Phân biệt được tính chất cơ học, lý học, hóa học, nhiệt học, quang học của vải.	4	
CĐR1.4	Phân tích tính chất, phạm vi ứng dụng của một số phụ liệu may.	4	
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Vận dụng kiến thức về vật liệu để thiết kế các loại sản phẩm may cơ bản, biến kiểu và nâng cao.	3	[2.2.1]
CĐR2.2	Nhận biết, phân loại, sử dụng và bảo quản các loại nguyên phụ liệu may.	3	[2.2.2]
CĐR2.3	Lựa chọn thiết bị may phù hợp với vải dệt kim, dệt thoi và một số loại phụ liệu may.	3	
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CDR3.2	Có kỹ năng tự đọc và nghiên cứu các phần tự học trong tài liệu mà giảng viên yêu cầu.	3	[2.3.3]
CDR3.3	Có khả năng thuyết trình các vấn đề tự học ở nhà và báo cáo kết quả làm việc của nhóm trước lớp.	3	

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần									
		CDR1				CDR2			CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	Chương I. Bản chất của vật liệu dệt	3	4		4		3	3	4	3	3
2	Chương II. Cấu trúc của vật liệu dệt	3	4	4					4	3	3
3	Chương III. Các tính chất cơ bản của vật liệu dệt	3			4	3	3		4	3	3
4	Chương IV. Phụ liệu may	3			4	3	3		4	3	3

### 11. Đánh giá học phần

#### 11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CDR của học phần			Ghi chú
					CDR1	CDR2	CDR3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm chuyên cần.	01 điểm	20%	- Vấn đáp. - Đánh giá thái độ tham gia thảo luận. - Đánh giá chuyên cần.	CDR1.1; CDR1.2; CDR1.3; CDR1.4.	CDR2.1; CDR2.2; CDR2.3.	CDR3.1; CDR3.2; CDR3.3.	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần.	01 điểm	30%	- Tự luận. - 90 phút.	CDR1.1; CDR1.2.	CDR2.1; CDR2.2.	CDR3.1; CDR3.2.	
3	Điểm thi kết thúc học phần.	01 điểm	50%	- Trắc nghiệm. - 60 phút.	CDR1.1; CDR1.2; CDR1.3; CDR1.4.	CDR2.1; CDR2.2; CDR2.3.	CDR3.1; CDR3.2; CDR3.3.	

#### 11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành

thang điểm chữ và thang điểm 4.

## 12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số giờ học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Máy tính, vở ghi, bút, thước kẻ,...

## 13. Tài liệu phục vụ học phần

### - Tài liệu chính:

[1] - Nguyễn Văn Lân (2011), *Vật liệu dệt*, NXB Đại học Quốc Gia thành phố Hồ Chí Minh.

[2] - Trường Đại học Sao Đỏ (2021), tài liệu *Vật liệu dệt may*.

### - Tài liệu tham khảo:

[3] - Lê Hữu Chiến (2003), *Cấu trúc vải dệt kim*, NXB khoa học và kỹ thuật.

[4] - Nguyễn Thị Lệ (2019), *Phụ liệu may*, NXB Bách khoa Hà Nội.

[5] - TS. Võ Đức Tấn (2006), *Vật liệu dệt may*, NXB Lao động xã hội.

## 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
1	<p><b>Chương I. Bản chất của vật liệu dệt</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Phân loại được vật liệu dệt, phân tích nguồn gốc, tính chất của một số loại xơ dệt cơ bản.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1.1. Phân loại vật liệu dệt</p> <p>1.2. Cellulos và một số xơ dệt gốc cellulos</p> <p>1.2.1. Cellulos và các tính chất cơ bản</p> <p>1.2.2. Một số xơ tự nhiên gốc cellulos</p> <p>1.2.3. Một số xơ nhân tạo gốc cellulos</p> <p>1.3. Protid và một số xơ gốc protid</p>	6 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Giải thích cấu trúc vải.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 7 ÷ 67. [2]: Chương I. [5]: Trang 22 ÷ 59.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Sinh viên làm bài tập</p>	<p>CDR1.1; CDR1.2; CDR1.4; CDR2.2; CDR2.3; CDR3.1; CDR3.2; CDR3.3.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	<p>1.3.1. Protid và các tính chất cơ bản</p> <p>1.3.2. Một số xơ tự nhiên gốc protid</p> <p>1.3.3. Một số xơ nhân tạo gốc protid</p> <p>1.4. Một số xơ tổng hợp thành phần cơ bản và các tính chất chủ yếu</p> <p>1.4.1. Xơ tổng hợp dị mạch</p> <p>1.4.2. Xơ tổng hợp mạch carbor</p> <p>1.5. Những xơ tự nhiên và xơ hóa học gốc vô cơ</p>		được giao.	
2	<p><b>Chương II. Cấu trúc của vật liệu dệt</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Phân tích được cấu trúc đại phân tử, cấu trúc hợp chất cao phân tử. Phân tích được cấu trúc xơ, sợi, vải.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Cấu trúc của xơ, sợi</p> <p>2.2. Cấu trúc của vải dệt thoi</p> <p>2.2.1. Sự bố trí và liên kết hai hệ sợi trong vải</p> <p>2.2.2. Một số tính chất thuộc về cấu trúc</p> <p>2.3. Cấu trúc vải dệt kim</p> <p>2.3.1. Vòng sợi và quy cách sợi</p> <p>2.3.2. Sự bố trí và liên kết của các vòng sợi</p> <p>2.4. Cấu trúc của vải không dệt</p> <p>2.4.1. Nhóm liên kết cơ học</p> <p>2.4.2. Nhóm liên kết hóa – lý</p> <p>2.4.3. Nhóm liên kết phối hợp</p> <p><b>Kiểm tra giữa học phần</b></p>	8 (6LT, 0TH, 2KT)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.</p> <p>+ Nêu vấn đề cần giải quyết.</p> <p>+ Giảng viên giao câu hỏi kiểm tra.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 68 ÷ 153. [2]: Chương II. [3]: Trang 32 ÷ 72; 75 ÷ 108. [5]: Trang 60 ÷ 103.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Làm bài kiểm tra.</p>	CDR1.1; CDR1.2; CDR1.3; CDR3.1; CDR3.2; CDR3.3.
3	<p><b>Chương III. Các tính chất cơ bản của vật liệu dệt</b></p>	8 (8LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Thảo luận; Tổ chức học theo nhóm.</b></p>	CDR1.1; CDR1.4;

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	<p><b>Mục tiêu chương:</b> Phân tích được các tính chất khối lượng, kích thước, các tính chất cơ học và các tính chất vật lý của vật liệu dệt.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1. Các tính chất thuộc về khối lượng và kích thước của vật liệu dệt 3.1.1. Mật độ, khối lượng riêng và khối lượng thể tích 3.1.2. Độ dài 3.1.3. Độ mảnh 3.1.4. Độ không đều về bề ngang của sợi 3.2. Các tính chất cơ học của vật liệu dệt 3.2.1. Biến dạng kéo 3.2.2. Biến dạng nén 3.2.3. Biến dạng xoắn 3.2.4. Biến dạng uốn 3.2.5. Ma sát và lực bám 3.3. Tính chất vật lý của vật liệu dệt 3.3.1. Tính hấp thu và thẩm thấu các chất của vật liệu dệt 3.3.2. Các tính chất về nhiệt 3.3.3. Các tính chất quang học 3.3.4. Các tính chất về điện</p>		<p><b>- Giảng viên:</b> + Giải thích các khái niệm, định nghĩa. + Đưa nội dung thảo luận. + Giao bài tập cho các nhóm. + Nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 154 ÷ 365. [2]: Chương III. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập theo nhóm.</p>	CĐR2.1; CĐR2.2; CĐR3.1; CĐR3.2; CĐR3.3.
4	<p><b>Chương IV. Phụ liệu may</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày cấu trúc, tính chất và ứng dụng của một số loại phụ liệu trong ngành may.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b> 4.1. Vật liệu dựng 4.1.1. Khái niệm 4.1.2. Yêu cầu đối với vật liệu</p>	8 (8LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Thảo luận; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b> + Giải thích các khái niệm, định nghĩa. + Đưa nội dung thảo luận. + Giao bài tập cho các nhóm. + Nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p>	CĐR1.1; CĐR1.4; CĐR2.1; CĐR2.2; CĐR3.1; CĐR3.2; CĐR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	dụng trong may mặc 4.1.3. Phân loại, lựa chọn và sử dụng vật liệu dụng 4.2. Vật liệu liên kết 4.2.1. Chi may 4.2.2. Khóa kéo 4.2.3. Các phụ liệu liên kết khác		+ Đọc trước tài liệu: [2]: Chương IV. [4]: Trang 172 ÷ 188. [5]: Trang 7 ÷ 97. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập theo nhóm.	

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn**

**Tạ Văn Hiến**

**Phạm Thị Kim Phúc**